TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2020/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 01 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2020/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Mai Tuyết N,** sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp Tầm V, xã Thạnh H, huyện Phụng H, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng P,** sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu vực Y, phường Hiệp T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Mai Tuyết N và bị đơn anh Nguyễn Hồng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Tuyết N và anh Nguyễn Hồng P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: Chị Mai Tuyết N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Nguyễn Mai Ngọc Phương A (nữ) sinh ngày 12/9/2008 và Nguyễn Mai Ngọc Trâm A (nữ), sinh ngày 07/6/2013. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh P, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận là bị đơn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi dưỡng 02 con chung, mức cấp dưỡng là 750.000 đồng/tháng/01 con chung đến khi 02 con chung Nguyễn Mai Ngọc Phương A và Nguyễn Mai Ngọc Trâm A đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Tuyết N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ từ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000198 ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị Mai Tuyết N được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung: Bị đơn anh Nguyễn Hồng P có nghĩa vụ nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. TP N;
- UBND xã Thạnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt